

Số: **29** /2017/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày **18** tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định quản lý việc xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật để lắp đặt các đường dây, cáp viễn thông, truyền hình trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông;

Căn cứ Nghị định số 81/2016/NĐ-CP ngày 07/07/2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 06 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 09 năm 2015 của Bộ Giao thông Vận tải về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 15/2016/TTLT-BTTTT-BXD ngày 22 tháng 06 năm 2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý việc xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động;

Căn cứ Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp phép xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 63/2016/QĐ-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về ban hành quy định phân công, phân cấp, ủy

quyền công tác quy hoạch xây dựng kiến trúc công trình trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 3360/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về phê duyệt Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý việc xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật để lắp đặt các đường dây, cáp viễn thông, truyền hình trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ~~22~~ tháng 5 năm 2017.

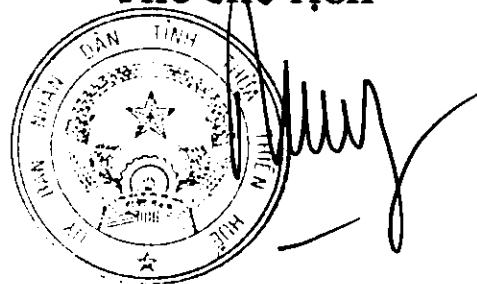
Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế, Ban quản lý Khu kinh tế, Công nghiệp và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ TTTT;
- Bộ Xây dựng;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Các DN viễn thông, truyền hình cáp;
- Công TTĐT tỉnh;
- VP: CVP, PCVP N.Đ. Bách;
- Lưu: VT, DL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Dung

QUY ĐỊNH

Quản lý việc xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật để lắp đặt các đường dây, cáp viễn thông, truyền hình trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế
(Ban hành kèm theo Quyết định số 129/2017/QĐ-UBND ngày 12/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này hướng dẫn việc quản lý xây dựng đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật để lắp đặt các đường dây, cáp viễn thông, truyền hình trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp viễn thông, truyền hình cáp, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xây dựng, lắp đặt các công trình hạ tầng kỹ thuật để lắp đặt các đường dây, cáp viễn thông, truyền hình trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 3. Mục đích, yêu cầu

1. Công khai công tác quản lý việc xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật để lắp đặt các đường dây, cáp viễn thông, truyền hình trên địa bàn tỉnh.

2. Việc xây dựng, lắp đặt các công trình hạ tầng kỹ thuật để lắp đặt các đường dây, cáp viễn thông, truyền hình trên địa bàn tỉnh trong mọi trường hợp phải bảo đảm chất lượng, an toàn cho người và các công trình lân cận; đảm bảo cảnh quan, môi trường và mỹ quan đô thị; tuân thủ Quy hoạch, đáp ứng các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên ngành.

Điều 4. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “*Cống, bể kỹ thuật*” là hệ thống ống, bể cáp để lắp đặt đường dây, cáp ngầm thông tin viễn thông, cáp truyền hình.

2. “*Rãnh cáp*” là rãnh đào dùng để lắp đặt cống cáp hoặc đặt cáp chôn trực tiếp.

3. “*Cột*” bao gồm các cột điện lực, cột đèn chiếu sáng, cột thông tin viễn thông là các cột bê tông có chiều cao nhỏ hơn hoặc bằng 20m và cột thép (không bao gồm các cột chiếu sáng bằng thép và các cột điện cao thế trên 22KV).

4. “*Đường dây trực*” là đường dây, cáp dẫn tín hiệu thông tin, truyền dẫn điện từ nguồn cung cấp đến các hộp cáp, bộ chia, ... để từ đó dẫn tín hiệu đến thuê bao.

5. “Đơn vị quản lý công trình công, bê kỹ thuật” là các đơn vị, tổ chức có chức năng đầu tư, quản lý các công trình công, bê kỹ thuật đô thị phục vụ việc lắp đặt ngầm các đường dây, cáp.

6. “Đơn vị sở hữu và quản lý, sử dụng đường dây, cáp” là các đơn vị, tổ chức có đường dây, cáp đi ngầm (hoặc nổi) tại các công trình công, bê kỹ thuật đô thị (hoặc trên hệ thống cột).

7. “Công trình hạ tầng kỹ thuật để lắp đặt các đường dây, cáp viễn thông, truyền hình” là hoạt động xây dựng các tuyến, hướng xây dựng cột treo, công, bê, ống, rãnh cáp.

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 5. Yêu cầu về cấp phép xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật để lắp đặt các đường dây, cáp viễn thông, truyền hình

1. Trước khi xây dựng, lắp đặt các hệ thống ống, bê cáp, rãnh cáp để lắp đặt đường dây, cáp ngầm viễn thông, truyền hình chủ đầu tư phải lập thủ tục đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo hướng dẫn tại Quy định này và các quy định khác có liên quan. Trừ các trường hợp được miễn giấy phép xây dựng theo quy định tại Khoản 2 Điều này. Trong vòng 7 ngày làm việc kể từ ngày được cấp giấy phép xây dựng, chủ đầu tư có trách nhiệm sao gửi 01 bản giấy phép xây dựng cho Sở Xây dựng, 01 bản cho Sở Thông tin và Truyền thông và 01 bản cho UBND cấp xã.

2. Công trình hạ tầng kỹ thuật để lắp đặt các đường dây, cáp viễn thông, truyền hình được miễn giấy phép xây dựng quy định tại Khoản 2, Điều 89, Luật xây dựng và Khoản 1, Điều 41, Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ.

3. Công trình hạ tầng kỹ thuật để lắp đặt các đường dây, cáp viễn thông, truyền hình được miễn giấy phép xây dựng, nhưng trước khi xây dựng phải được sự đồng ý của Sở Thông tin và Truyền thông về sự phù hợp với quy hoạch, giải pháp kỹ thuật.

4. Trình tự, thủ tục, hồ sơ đề nghị và thẩm quyền cấp phép xây dựng đối với công trình cột ăng ten thực hiện theo Điều 8, Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp phép xây dựng.

5. Chủ đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật để lắp đặt các đường dây, cáp viễn thông, truyền hình được miễn giấy phép xây dựng theo quy định tại Khoản 2 Điều này phải gửi văn bản thông báo ngày khởi công xây dựng (theo mẫu 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này) cho Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Xây dựng và Sở Thông tin và Truyền thông trên địa bàn xây dựng công trình trong thời hạn 07 ngày làm việc trước khi khởi công.

Điều 6. Trình tự thủ tục của nhà đầu tư khi triển khai xây dựng hệ thống ống, bể cáp, rãnh cáp để lắp đặt đường dây, cáp ngầm viễn thông, truyền hình

1. Đề xuất nghiên cứu vị trí, hướng tuyến đầu tư xây dựng.
2. Đề nghị cấp phép xây dựng (đối với công trình thuộc diện phải cấp giấy phép xây dựng).

Điều 7. Chấp thuận vị trí, giải pháp kỹ thuật đầu tư xây dựng hệ thống ống, bể cáp, rãnh cáp để lắp đặt đường dây, cáp ngầm viễn thông, truyền hình

1. Các tổ chức, cá nhân (gọi chung là nhà đầu tư) có nhu cầu đầu tư gửi văn bản đăng ký địa điểm, hướng tuyến đầu tư các công trình hệ thống ống, bể cáp, rãnh cáp để lắp đặt đường dây, cáp ngầm viễn thông, truyền hình cho Sở Thông tin và Truyền thông (theo mẫu tại phụ lục 2 kèm theo Quyết định này).

2. Trên cơ sở đăng ký của các nhà đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông tiến hành kiểm tra vị trí, hướng tuyến công trình hệ thống ống, bể cáp, rãnh cáp để lắp đặt đường dây, cáp ngầm viễn thông, truyền hình và có văn bản trả lời cho nhà đầu tư về sự phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt và giải pháp kỹ thuật đối với vị trí, hướng tuyến dự kiến lắp đặt.

Điều 8. Thẩm quyền, trình tự, thời gian cấp phép xây dựng hệ thống ống, bể cáp, rãnh cáp để lắp đặt đường dây, cáp ngầm viễn thông, truyền hình

1. Thẩm quyền cấp phép xây dựng hệ thống ống, bể cáp, rãnh cáp để lắp đặt đường dây, cáp ngầm viễn thông, truyền hình: Thực hiện theo Điều 103 của Luật xây dựng số 50/2014 và một số quy định hiện hành về cấp phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế:

a) Sở Giao thông Vận tải cấp phép các công trình xây dựng hệ thống ống, bể cáp, rãnh cáp để lắp đặt đường dây, cáp ngầm viễn thông, truyền hình thuộc các tuyến đường, vỉa hè do Sở Giao thông Vận tải quản lý trên địa bàn tỉnh;

b) UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế cấp phép các công trình xây dựng hệ thống ống, bể cáp, rãnh cáp để lắp đặt đường dây, cáp ngầm viễn thông, truyền hình tại các tuyến đường, vỉa hè do UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế quản lý;

c) Ban Quản lý Khu Kinh tế, Công nghiệp tỉnh cấp phép các công trình xây dựng hệ thống ống, bể cáp, rãnh cáp để lắp đặt đường dây, cáp ngầm viễn thông, truyền hình thuộc các tuyến đường, vỉa hè do Quản lý Khu Kinh tế, Công nghiệp tỉnh.

2. Trình tự thực hiện: Sau khi có văn bản trả lời của Sở Thông tin và Truyền thông về việc chấp thuận vị trí xây dựng hệ thống ống, bể cáp, rãnh cáp để lắp đặt đường dây, cáp ngầm viễn thông, truyền hình chủ đầu tư thực hiện việc xin cấp phép xây dựng theo quy định hiện hành.

3. Thời gian cấp giấy phép xây dựng không quá 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng, lắp đặt các công trình hạ tầng kỹ thuật để lắp đặt các đường dây, cáp viễn thông, truyền hình trên địa bàn tỉnh theo Quy định này.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan giải quyết các khiếu nại, tố cáo các vấn đề có liên quan đến xây dựng, lắp đặt các công trình hạ tầng kỹ thuật để lắp đặt các đường dây, cáp viễn thông, truyền hình trên địa bàn tỉnh.

3. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho các tổ chức, cá nhân có liên quan hiểu rõ mục đích, yêu cầu của việc xây dựng, lắp đặt các công trình hạ tầng kỹ thuật để lắp đặt các đường dây, cáp viễn thông, truyền hình.

4. Theo dõi, đôn đốc các doanh nghiệp viễn thông, truyền hình cấp thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình triển khai, lắp đặt và kế hoạch phát triển các công trình hạ tầng kỹ thuật để lắp đặt các đường dây, cáp viễn thông, truyền hình trên địa bàn tỉnh theo quy định.

5. Có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo, tham mưu đề xuất UBND tỉnh kịp thời chỉ đạo, xử lý đảm bảo Quy định.

Điều 10. Sở Xây dựng

Phối hợp với Sở Thông tin Truyền thông, các cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng, lắp đặt các công trình hạ tầng kỹ thuật để lắp đặt các đường dây, cáp viễn thông, truyền hình trên địa bàn tỉnh theo Quy định này.

Điều 11. Sở Giao thông Vận tải, Ban Quản lý Khu Kinh tế, Công nghiệp tỉnh

1. Tổ chức cấp giấy phép xây dựng công trình hệ thống ống, bể cáp, rãnh cáp để lắp đặt đường dây, cáp ngầm viễn thông, truyền hình tại vỉa hè, tuyến đường quản lý.

2. Hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng, lắp đặt các công trình hạ tầng kỹ thuật để lắp đặt các đường dây, cáp viễn thông, truyền hình tại vỉa hè, tuyến đường quản lý.

3. Chỉ đạo các phòng chuyên môn theo dõi, phối hợp và tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng các công trình hạ tầng để xây dựng, lắp đặt các công trình hạ tầng kỹ thuật để lắp đặt các đường dây, cáp viễn thông, truyền hình theo đúng quy định.

Điều 12. UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế

1. Tổ chức cấp giấy phép xây dựng công trình hệ thống ống, bể cáp, rãnh cáp để lắp đặt đường dây, cáp ngầm viễn thông, truyền hình tại vỉa hè, tuyến đường quản lý.

2. Hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng, lắp đặt các công trình hạ tầng kỹ thuật để lắp đặt các đường dây, cáp viễn thông, truyền hình tại vỉa hè, tuyến đường quản lý.

3. Chỉ đạo các phòng chuyên môn, UBND cấp xã theo dõi, phối hợp và tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng các công trình hạ tầng để xây dựng, lắp đặt các công trình hạ tầng kỹ thuật để lắp đặt các đường dây, cáp viễn thông, truyền hình theo đúng quy định.

Điều 13. Doanh nghiệp viễn thông và các tổ chức, cá nhân liên quan

1. Xuất trình Giấy phép xây dựng (xây dựng hệ thống ống, bể cáp, rãnh cáp để lắp đặt đường dây, cáp ngầm viễn thông, truyền hình bắt buộc có giấy phép xây dựng) hoặc các văn bản liên quan cho chính quyền địa phương trước 7 ngày khi khởi công xây dựng (theo mẫu tại Phụ lục 3) và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.

2. Thực hiện Quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

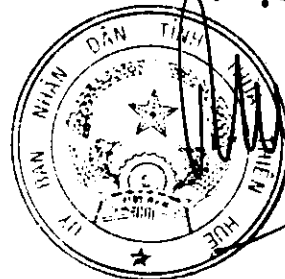
3. Tham gia tuyên truyền, phổ biến về mục đích, ý nghĩa của việc xây dựng, lắp đặt các công trình hạ tầng để lắp đặt các đường dây, cáp viễn thông, truyền hình.

4. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về những vi phạm Quy định này và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

5. Báo cáo theo yêu cầu của Sở Thông tin và Truyền thông về tình hình triển khai, lắp đặt các công trình hạ tầng kỹ thuật để lắp đặt các đường dây, cáp viễn thông, truyền hình, công tác đăng ký kế hoạch phát triển các công trình hạ tầng để lắp đặt các đường dây, cáp viễn thông, truyền hình trên địa bàn tỉnh.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Dung



Phụ lục 1

**MẪU VĂN BẢN THÔNG BÁO THỜI ĐIỂM KHỞI CÔNG XÂY DỰNG
CÔNG TRÌNH ĐƯỢC MIỄN GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 12/5/2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)*

TÊN CHỦ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:
V/v thông báo thời điểm
khởi công xây dựng

....., ngày... tháng... năm.....

- Kính gửi:**
- Sở Xây dựng
 - Sở Thông tin và Truyền thông
 - UBND xã/phường/thị trấn

1. Chủ đầu tư:

- Tên chủ đầu tư:
- Giấy đăng ký kinh doanh số:.....
ngày.....do.....cấp
- Địa chỉ liên hệ:
- Số điện thoại: Fax:

2. Tên công trình:

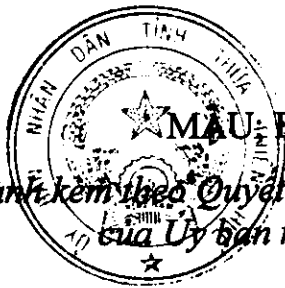
3. Thông tin xây dựng có liên quan:

- a) Tuyến công trình:.....m.
- b) Đi qua các địa điểm:
 - Phường (xã) Quận (huyện)
 - Tỉnh, thành phố:
- c) Bản vẽ phối cảnh công trình;
- d) Thời điểm bắt đầu xây dựng;
- e) Dự kiến thời điểm hoàn thành.

4. Cam kết:

Chúng tôi xin cam kết thực hiện xây dựng công trình hệ thống ống, bể cấp, rãnh cấp để lắp đặt đường dây, cáp ngầm viễn thông, truyền hình theo đúng quy hoạch xây dựng hạ tầng viễn thông thụ động đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (hoặc đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận về hướng tuyến công trình) và các quy định của pháp luật có liên quan./.

www.LuatVietnam.vn



Phụ lục 2

MẪU ĐĂNG KÝ NHÀ ĐẦU TƯ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 129/2017/QĐ-UBND ngày 12/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

NHÀ ĐẦU TƯ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm ...

V/v địa điểm, hướng tuyến đầu tư
các công trình hệ thống ống, bể
cấp, rãnh cấp

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông.

Qua nghiên cứu ..., ... (nhà đầu tư) đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông cho phép đăng ký địa điểm nghiên cứu đầu tư xây dựng địa điểm, hướng tuyến đầu tư các công trình hệ thống ống, bể cấp, rãnh cấp trên địa bàn(địa chỉ., khu vực....., phường/xã) với một số nội dung chủ yếu sau:

1. Dự án dự kiến đầu tư:
2. Địa điểm dự kiến đầu tư:
 - Tuyến công trình:.....m.
 - Đi qua các địa điểm:
 - Phường (xã) Quận (huyện)
 - Tỉnh, thành phố:
3. Suất đầu tư dự kiến và quy mô đầu tư chủ yếu (nếu có):
4. Vốn và nguồn vốn đầu tư dự kiến:
5. Dự kiến thời gian đầu tư:
6. Các nội dung khác (nếu có):
7. Đề xuất, kiến nghị:

Nhà đầu tư
(Ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- ...;
- Lưu ...